

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 03/2022/QĐST- KDTM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hoàng Mai, ngày 08 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 66/2021/TLST - DS ngày 28 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP xăng dầu P (gọi tắt là PGBank).

Trụ sở: phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Đ

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn L – Phó Giám đốc chi nhánh Hà Nội – theo quyết định ủy quyền số 78/2020/QĐ-CTHĐQT ngày 20/3/2020.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Trần Huy H, ông Đặng Thanh Q, ông Vũ Danh L– theo giấy ủy quyền số 81/2022/UQ –GĐCNHN ngày 18/01/2022.

Bị đơn: Ông Bùi Quang T – sinh năm 1964

Chị Nguyễn Thị Thanh M – sinh năm 1966

Cùng trú tại: Xóm Đình, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội

Bà M ủy quyền cho ông Bùi Quang T

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lương Thị T – sinh năm 1939

Chị Nguyễn Thu H – sinh năm 2005

Anh Nguyễn Tùng D – sinh năm 2006

Người đại diện theo ủy quyền của bà T, chị H, anh D:

Chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1972

Trú tại: huyện Thường Tín, TP. Hà Nội

Chị Nguyễn Thị X – sinh năm 1993

Trú tại: Khu Vạn Phúc, phường Vạn An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Bùi Quang T và bà Nguyễn Thị Thanh M xác nhận nợ Ngân hàng TMCP xăng dầu P tạm tính đến ngày 19/01/2021 theo hợp đồng tín dụng số 106.14.0396/HĐTD/PGBHN ngày 12/05/2014 là: 1.666.527.398 đồng, trong đó: - Gốc: 850.000.015 đồng; Lãi trong hạn: 547.379.597 đồng; Lãi quá hạn: 269.174.786 đồng;
2. Ông Bùi Quang T và bà Nguyễn Thị Thanh M cam kết thanh toán Ngân hàng TMCP xăng dầu P toàn bộ nợ thành 04 đợt:
 - Từ ngày 25/02/2022 số tiền 100.000.000 đồng
 - Từ ngày 25/3/2022 số tiền 100.000.000 đồng
 - Từ ngày 25/4/2022 số tiền 100.000.000 đồng
 - Từ ngày 25/5/2022 thanh toán toàn bộ số nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP xăng dầu P.
3. Ông Bùi Quang T và bà Nguyễn Thị Thanh M tiếp tục phải chịu tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng số 106.14.0396/HĐTD/PGBHN kể từ ngày 20/01/2022 cho đến thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.
4. Trong trường hợp ông Bùi Quang T và bà Nguyễn Thị Thanh M vi phạm nghĩa vụ thanh toán trên thì Ngân hàng TMCP xăng dầu P yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 4, tại địa chỉ: Xã Thư Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, Diện tích 839 m², Mục đích sử dụng: Đất ở, Thời hạn sử dụng: Lâu dài theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 391210; Số vào sổ cấp GCN 0692. QSDĐ/379/QĐ/UB do UBND huyện Thường Tín, tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội) cấp ngày 11/12/2001 để thu hồi nợ cho ngân hàng.

5. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Bùi Quang T và bà Nguyễn Thị Thanh M đối với Ngân hàng TMCP xăng dầu P. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Bùi Quang T và bà Nguyễn Thị Thanh M vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP xăng dầu P.

6. Về án phí: Ông Bùi Quang T và bà Nguyễn Thị Thanh M tự nguyện nộp số tiền 30.997.910 đồng án phí Dân sự sơ thẩm, hoàn trả Ngân hàng TMCP xăng dầu P số tiền 29.480.000 đồng là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/00049499 ngày 27/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy Hà